

Số: 35/2020/QĐST- DS

Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST- DS, ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ trụ sở: Số 109, T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc K – Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Điện Biên (Văn bản uỷ quyền số 6650 ngày 20/6/2017);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quốc K: Ông Hoàng Văn H – sinh năm 1985. Chức vụ: Phó Phòng khách hàng, Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Điện Biên. Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Văn bản uỷ quyền số 2312020 ngày 08/5/2020);

- **Bị đơn:**

1. Bà Tạ Thị Hồng L – sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi làm việc: Trường Tiểu học H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

2. Ông Lê Hải N - sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tạ Thị Hồng L và ông Lê Hải N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 21/7/2020 là 29.164.693 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi tư nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng). Trong đó tiền gốc quá hạn là 20.489.191 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn một trăm chín mươi

một đồng), lãi quá hạn là 6.977.684 đồng (Sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi tư đồng), lãi phạt gốc là 1.464.450 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi tư nghìn bốn trăm năm mươi đồng), lãi phạt lãi là 233.368 đồng (Hai trăm ba mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng) theo hợp đồng tín dụng số HDTD 190201602 ngày 19/5/2017 kèm giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ đã ký giữa bà L, ông N và Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Điện Biên.

Kể từ ngày 22/7/2020 nếu bà L, ông N chậm trả số tiền trên thì phải tiếp tục trả lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP B.

- Về án phí: Bà Tạ Thị Hồng L và ông Lê Hải N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 729.117 đồng (Bảy trăm hai mươi chín nghìn một trăm mười bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 934.200 đồng (Chín trăm ba mươi tư nghìn hai trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000073 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ